

Số: /QĐ-BCĐ

Cư M'gar, ngày tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý và kiểm soát hoạt động kinh doanh,
sử dụng vật tư nông nghiệp trong tổ chức thực hiện Chương trình
Compact Cư M'gar, giai đoạn 2021-2025**

**TRƯỞNG BAN
BAN CHỈ ĐẠO CHƯƠNG TRÌNH COMPACT**

Căn cứ Quyết định số: 862/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của UBND huyện Cư M'gar về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình Sản xuất kết hợp với Bảo tồn nguồn tài nguyên và An sinh xã hội huyện Cư M'gar (Compact Cư M'gar), giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 43/TTr-NNNT ngày 05/7/2022 của Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện Cư M'gar.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý và kiểm soát hoạt động kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp trong vùng Chương trình “Sản xuất kết hợp với Bảo tồn nguồn tài nguyên và An sinh xã hội - Compact Cư M'gar”, giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký giúp việc cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo tại Quyết định số: 862/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của UBND huyện Cư M'gar và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TH.

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
CHƯƠNG TRÌNH COMPACT**

**Chủ tịch UBND huyện
Lê Nam Cao**

Cư M'gar, ngày tháng 7 năm 2022

QUY CHẾ
PHỐI HỢP QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, SỬ DỤNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TRONG TỔ
CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH COMPACT HUYỆN CƯ M'GAR GIAI
ĐOẠN 2021-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-BCĐ ngày tháng 7 năm 2022 của Ban chỉ đạo Chương trình Compact huyện Cư M'gar)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc, hình thức, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thành viên Ban chỉ đạo Chương trình Compact huyện Cư M'gar, giai đoạn 2021-2025 và các cơ quan đơn vị có liên quan phối hợp quản lý, kiểm soát hoạt động kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình Compact huyện Cư M'gar; bao gồm: hoạt động buôn bán, sử dụng Phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) và các hóa chất có liên quan khác trong sản xuất, chế biến các sản phẩm nông nghiệp thuộc vùng Compact.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, phòng, ban thuộc thành viên Ban chỉ đạo Chương trình Compact, người dân và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc phối hợp quản lý, kiểm soát hoạt động kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp thuộc Chương trình Compact giai đoạn 2021-2025.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Đảm bảo sự thống nhất và tập trung trong công tác chỉ đạo của UBND huyện về quản lý, giám sát việc kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc BVTV trong vùng Compact.

2. Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin và tham mưu tổ chức quản lý, giám sát, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn kịp thời, hiệu quả và xử lý các hành vi sản xuất, kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật không bảo đảm chất lượng, không rõ nguồn gốc và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp, và chế biến nông sản.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ pháp luật, các quy định của Nhà nước và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình phối hợp triển khai các hoạt động quản lý, kiểm tra, kiểm soát tình hình sản xuất, kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các

hóa chất khác có liên quan trong sản xuất nông nghiệp thuộc vùng Compact CuM'gar.

2. Đảm bảo tính chủ động, kịp thời, thống nhất và hiệu quả khi xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan thuộc trách nhiệm của từng cơ quan theo chức năng quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; trong đó đề cao trách nhiệm người đứng đầu của cơ quan chủ trì, các cơ quan phối hợp và các cá nhân khi được giao và tham gia thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc BVTV.

3. Công tác Phối hợp phải đảm bảo tính thống nhất, khách quan và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong hoạt động kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc BVTV phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, thân thiện môi trường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG PHỐI HỢP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ SỬ DỤNG PHÂN BÓN, THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Điều 4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý có liên quan phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động mua bán, sử dụng phân bón, thuốc BVTV, vật tư nông nghiệp trên địa bàn chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phân bón, thuốc BVTV.

2. Phối hợp với Văn Phòng HĐND&UBND huyện tham mưu cho UBND huyện có văn bản chỉ đạo các đơn vị, cơ quan chức năng: Công an, Phòng văn hóa và thông tin; Đài truyền thanh; Phòng kinh tế - Hạ tầng; Phòng Tài nguyên và Môi trường; UBND các xã, thị trấn và các cơ quan đoàn thể: Hội Nông dân, Phụ nữ, Thanh niên, tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân, Hội viên chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh, buôn bán, sử dụng phân bón, thuốc BVTV; phối hợp kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh, buôn bán, sử dụng phân bón, thuốc BVTV không đúng quy định;

Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc sử dụng phân bón hợp lý, cân đối, đúng cách, hiệu quả; tuân thủ các nguyên tắc khi sử dụng thuốc BVTV để hạn chế tác hại, phát huy hiệu quả, đảm bảo an toàn cho cộng đồng và môi trường; phát động các phong trào thu gom vỏ bao bì thuốc BVTV sau sử dụng từ vườn cây, đồng ruộng đến vị trí tập kết để xử lý, tiêu hủy theo quy định; tăng cường công tác phối hợp giám sát nhằm phát hiện, phản ánh, tố giác các hành vi buôn bán, sử dụng phân bón kém chất lượng, phân bón giả và thuốc BVTV kém chất lượng, thuốc giả, thuốc ngoài danh mục, thuốc cấm sử dụng, thuốc nhập lậu làm ảnh hưởng đến sản xuất, môi trường và sức khỏe của cộng đồng.

3. Phối hợp với Chi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh, phổ biến các quy định về quy trình, thủ tục, hồ sơ liên quan việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV cho các tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động sản xuất, buôn bán thuốc BVTV.

4. Cung cấp, trao đổi thông tin liên quan tới hoạt động kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc BVTV trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện cho các cơ quan liên quan khi có yêu cầu.

5. Chủ trì, phối hợp với các Ban, ngành, và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, thành lập đoàn kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất và tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện xử lý các hành vi vi phạm trong việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn huyện theo thẩm quyền.

Điều 5. Trạm Khuyến nông, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện

1. Trạm khuyến nông

Phối hợp triển khai kế hoạch tập huấn, hướng dẫn nông dân, các HTX áp dụng và nhân rộng tiến bộ kỹ thuật, giải pháp, mô hình quản lý thâm phủ, sử dụng phân bón, thuốc BVTV hiệu quả, phù hợp với điều kiện sản xuất cụ thể của từng vùng sản xuất ở các địa phương theo hướng sản xuất bền vững, sản xuất có trách nhiệm.

2. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Chi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh giao; phối hợp với phòng NN&PTNT huyện và các cơ quan, địa phương có liên quan trên địa bàn phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động mua bán, sử dụng phân bón, thuốc BVTV, vật tư nông nghiệp trên địa bàn chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phân bón, thuốc BVTV.

Phổ biến các quy định về quy trình, thủ tục, hồ sơ liên quan việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, thuốc BVTV cho các tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động sản xuất, buôn bán phân bón, thuốc BVTV.

Phối hợp, tham gia kiểm tra, giám sát và tham mưu xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh, buôn bán, sử dụng phân bón, thuốc BVTV không đúng quy định.

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc sử dụng phân bón hợp lý, cân đối, đúng cách, tiết kiệm, hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp; tuân thủ các nguyên tắc khi sử dụng thuốc BVTV để hạn chế tác hại, phát huy hiệu quả, đảm bảo an toàn cho cộng đồng và môi trường sinh thái.

Điều 6: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

1. Phối hợp với Phòng NN và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan ban, ngành, đoàn thể có liên quan trên địa bàn, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân

trong việc sử dụng phân bón hợp lý, cân đối, đúng cách, tiết kiệm, hiệu quả trong sản xuất; tuân thủ các nguyên tắc khi sử dụng thuốc BVTV để hạn chế tác hại, phát huy hiệu quả, đảm bảo an toàn cho cộng đồng và môi trường; phát động phong trào thu gom vỏ bao bì thuốc BVTV sau sử dụng từ vườn cây, đồng ruộng đến vị trí tập kết để xử lý, tiêu hủy theo quy định.

2. Theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền của địa phương; Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh, buôn bán, sử dụng phân bón, thuốc BVTV không đúng quy định; các hành vi buôn bán, sử dụng phân bón kém chất lượng, phân bón giả và thuốc BVTV kém chất lượng, thuốc giả, thuốc ngoài danh mục, thuốc cấm sử dụng, thuốc nhập lậu có khả năng ảnh hưởng đến sản xuất, chế biến sản phẩm nông nghiệp, gây ảnh hưởng tới chất lượng sản phẩm, môi trường và sức khỏe người dân trên địa bàn.

Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, sử dụng phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn; định kỳ 6 tháng và hàng năm, gửi báo cáo về Phòng NN&PTNT để tổng hợp, báo cáo cho Ban chỉ đạo và UBND huyện.

Điều 7. Các công ty, đơn vị tham gia liên kết sản xuất bền vững với nông dân trong vùng Compact

Phối hợp với UBND các xã, Ban chỉ đạo tăng cường công tác truyền thông tuyên truyền tới người dân về sản xuất bền vững, sản xuất có trách nhiệm; Nâng cao năng lực sản xuất cho nông dân thông qua các lớp tập huấn về: Quản lý dịch hại tổng hợp, quản lý thâm phủ, bón phân cân đối..., và hỗ trợ, hướng dẫn nông dân việc ghi chép nhật ký nông hộ (ghi chép các khoản thu chi) theo từng năm, hình thành cơ sở dữ liệu đánh giá tác động của Chương trình.

Phản ánh kịp thời về Ban chỉ đạo khi phát hiện dấu hiệu của việc kinh doanh, mua bán và sử dụng: phân bón, thuốc BVTV giả, kém chất lượng...

Điều 8. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn

Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phân bón, thuốc BVTV trong quá trình tổ chức sản xuất, kinh doanh.

Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hành an toàn, xây dựng quy trình quản lý chất lượng và đảm bảo tuân thủ các điều kiện về sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV; không kinh doanh, mua bán phân bón, thuốc BVTV giả, kém chất lượng, và sản phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ; đồng thời tăng cường sản xuất, kinh doanh và khuyến cáo nông dân sử dụng các sản phẩm phân bón, thuốc BVTV theo quy trình sản xuất hữu cơ, sinh học phục vụ cho sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường.

Điều 9. Nhân dân trên địa bàn huyện: Áp dụng khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất nông nghiệp, tuân thủ quy trình kỹ thuật/ thực hành nông nghiệp tốt theo các tiêu chuẩn, các tài liệu từ các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị thuộc Chương trình Compact triển khai, hướng dẫn; Đồng thời phản ánh những phát hiện về phân bón, thuốc BVTV giả, kém chất lượng về cho Ban chỉ đạo qua phòng Nông nghiệp & PTNT.

Chương III

PHỐI HỢP XỬ LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ VI PHẠM VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH PHÂN BÓN VÀ THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT

Điều 10: Tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh từ người dân, các cơ quan, đơn vị về hoạt động kinh doanh, mua bán phân bón và thuốc BVTV

1. Tiếp nhận thông tin: Tất cả các thông tin phản ánh về những phát hiện trong hoạt động kinh doanh, mua bán phân bón, thuốc BVTV trên địa bàn do người dân, hoặc các cơ quan/tổ chức thông qua các hình thức, sau: Điện thoại, bằng văn bản và hình ảnh được tiếp nhận bởi tổ thư ký Ban chỉ đạo đóng tại Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Cư M'gar tại:

Địa chỉ: Số 134 - Đường Hùng Vương, Thị trấn Quảng Phú - huyện Cư M'gar - tỉnh Đắk Lắk.

Số điện thoại: 0262.3834279

Hộp thư điện tử: huynhqthang@gmail.com

Thông tin phản ánh tiếp nhận sẽ được ghi nhận vào sổ, với các thông tin sau: Thông tin cá nhân/tổ chức cung cấp (họ tên, tên tổ chức, địa chỉ); Thời gian nhận thông tin (Thời gian, Ngày, tháng năm); Nội dung thông tin phản ánh; Người nhận thông tin.

2. Xử lý thông tin phản ánh: Tất cả thông tin phản ánh nhận được, sau khi được ghi vào sổ tiếp nhận thông tin, nhân viên trực có trách nhiệm báo cáo cho Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT, đồng thời gửi cho các bộ phận liên quan phối hợp xử lý theo quy định, trong khoảng thời gian (không quá 24 tiếng) từ khi nhận được thông tin phản hồi.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các công ty, đơn vị liên quan thuộc Ban chỉ đạo Chương trình Compact, tổ chức thực hiện Quy chế này; Báo cáo kết quả thực hiện cho Ban chỉ đạo Chương trình Compact huyện Cư M'gar (qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) theo định kỳ vào ngày 10/06 và ngày 10/12 hàng năm.

2. Đề nghị Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn Thanh niên huyện

Chỉ đạo cấp hội trực thuộc phối hợp với các cơ quan, đơn vị ngành nông nghiệp huyện và Ban chỉ đạo Chương trình Compact đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động hội viên, nhân dân tuân thủ các nguyên tắc khi sử dụng thuốc BVTV để hạn chế tác hại, phát huy hiệu quả đảm bảo an toàn cho sức khỏe cộng đồng và môi trường; phát động phong trào thu rác thải, thu gom vỏ bao bì thuốc BVTV sau sử dụng từ vườn cây, đồng ruộng vào các địa điểm tập kết để xử lý, tiêu hủy theo quy định; tăng cường công tác phối hợp giám sát nhằm phát hiện, tố giác các hành vi buôn bán, sử dụng thuốc BVTV kém chất lượng, thuốc giả,

thuốc ngoài danh mục, thuốc cấm sử dụng làm ảnh hưởng đến sản xuất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này; Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện cho Ban chỉ đạo Chương trình Compact và UBND huyện Cư M'gar theo định kỳ vào ngày 20/06 và ngày 20/12 hàng năm.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan có ý kiến bằng văn bản gửi về Ban chỉ đạo (qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn huyện) để xem xét, thống nhất sửa đổi, bổ sung Quy chế khi cần thiết./.